TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HS-PT
Ngày: 19 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Sỹ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Diệu và bà Từ Thị Hải Dương

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phan Thị Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 64/2024/TLPT-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Minh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2024/HS-ST ngày 23/4/2024 của Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch.

Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Minh T,** sinh ngày 07/10/2005; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Thanh H và bà Trần Thị N; tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/01/2024 đến ngày 05/02/2024 được thay thế bằng biện pháp Bảo lĩnh, bị cáo có mặt.

- Bị hại: Chị Trần Thị N; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*** Phạm Minh T biết mẹ là chị Trần Thị N cất tiền tiết kiệm trong con lợn sứ để trong tủ quần áo tại phòng ngủ của chị N, nên T đã nhiều lần lấy trộm tiền của mẹ (chị Trần Thị N), cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 25/11/2023, lợi dụng lúc mẹ là chị Trần Thị N và các thành viên khác trong gia đình vắng nhà nên T đã lấy chìa khóa phòng của chị N cất dấu trên nóc tủ lạnh, mở cửa phòng ngủ vào trong tìm thấy ở đáy tủ có 01 con lợn sứ, màu vàng, nên cầm con lợn trên về phòng ngủ của T. T dùng một cái nhíp bằng kim loại luồn qua khe hở trên con lợn sứ, gắp lần lượt các tờ tiền bên trong con lợn sứ ra ngoài. T đếm đủ số tiền

5.000.000 đồng thì dừng lại, không lấy thêm nữa, và đưa con lợn sứ cất lại vị trí ban đầu bên trong tủ quần áo của chị N, khép cửa tủ, đi ra khỏi phòng, khóa cửa lại và để chìa khóa phòng ngủ của chị N lại trên nóc tủ lạnh như vị trí ban đầu.

Lần thứ hai: Vào một ngày trong tháng 12/2023, lợi dụng lúc chị N và mọi người tron gia đình đi vắng T lại thực hiện cách thức vào phòng mẹ lấy trộm tiền như lần trước. Số tiền mà T lấy trộm lần này là 2.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 6 giờ sáng sau khi lấy trộm tiền lần thứ hai 01 ngày, lợi dụng lúc chị N và mọi người đi vắng, T tiếp tục vào phòng chị N lấy trộm tiền (cách thức vào phòng lấy trộm như hai lần trước). Số tiền mà T lấy trộm lần thứ ba là 8.000.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 6 giờ sáng cách lần thứ ba khoảng 20 ngày, lợi dụng lúc chị N và mọi người trong nhà đi vắng, T tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tiền của chị N như ba lần trước. Số tiền mà T lấy trộm lần thứ tư là 20.000.000 đồng.

Lần thứ năm: Khoảng 14 giờ ngày 28/12/2023, lợi dụng lúc chị N và mọi người đi vắng, T lại tiếp tục vào phòng của chị N thực hiện cách thức lấy trộm tiền như những lần trước. Số tiền mà T lấy trộm của chị N lần này là 5.000.000 đồng.

Lần thứ sáu: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/01/2024, lợi dụng khi chị N và mọi người trong nhà đi vắng, T lấy cưa tay đã chuẩn bị từ trước (T mua cưa ở chợ B từ ngày 27/12/2023), cưa đứt 01 thanh ngang của song cửa sổ trong phòng ngũ của chị N (mục đích tạo hiện trường giả bị người khác đột nhập vào phòng lấy trộm tài sản). Sau đó, T lấy chìa khóa phòng ngủ của chị N cất trên nóc tủ lạnh mở khóa phòng ngủ của chị N, rồi mở tủ quần áo. T thấy trong tủ quần áo có một con lợn sứ, bên cạnh có 01 túi nilon màu đỏ, bên trong túi có tiền, nên T lấy con lợn sứ và túi nilon đựng tiền về phòng ngủ của T, để trên giường. Sau đó, T quay lại phòng ngủ của chị N, khóa cửa phòng ngủ của chị N và cất chìa khóa trên nóc tủ lạnh. T tiến hành đập vỡ con lợn sứ và kiểm tra thấy bên trong con lợn sứ vừa đập ra có số tiền 800.000 đồng. T đếm trong túi nilon màu đỏ có số tiền 1.831.000 đồng, tổng cộng số tiền lấy trộm được là 2.631.000 đồng, T cất giấu số tiền lấy trộm được trong tủ quần áo của mình. Tiếp đó, T cầm túi nilon màu đỏ đựng các mãnh vỡ của con lợn sứ vừa đập vỡ đi đến mương nước gần Quốc lộ 12A thuộc thôn T, xã L vứt xuống mương nước, và lấy cưa vứt qua hàng rào của một ngôi nhà hoang.

Tổng số tiền mà bị cáo Phạm Minh T lấy trộm của chị N (cả 6 lần) là 42.631.000 đồng. Bị cáo T sử dụng số tiền trên để chi tiêu cá nhân.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T và bị hại N đã thỏa thuận bồi thường xong và không có yêu cầu gì thêm.

Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã Quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Phạm Minh T 06 (sáu) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/01/2024 đến ngày 05/02/2024. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 23/4//2024, bị cáo Phạm Minh T kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phạm Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung của Bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tuổi còn trẻ nên nông nổi làm không suy nghĩ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bi cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ, để có điều kiện được học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến: Về tố tụng những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Minh T, sửa bản án sơ thẩm, theo hướng xử phạt bị cáo 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung của bản án sơ thẩm. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận trong khoảng thời gian từ ngày 25/11/2023 đến ngày 01/01/2024 bị cáo Phạm Minh T đã 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp tiền của mẹ là chị Trần Thị N với tổng số tiền 42.631.000 đồng. Do đó Bản án sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch Trạch, tỉnh Quảng Bình tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Minh T, thấy: Bị cáo Phạm Minh T đã thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, lẽ ra phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để trừng trị, giáo dục người phạm tội. Tuy nhiên, xét thấy trong vụ án này bị cáo T có tuổi đời còn rất trẻ (tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo T mới bước qua tuổi 18 hơn 1 tháng), nên suy nghĩ và hành động còn bồng bột. Bị cáo thấy mẹ có tiền cất trong tủ nên mới nãy sinh ý định mỗi lần lấy bớt một ít tiền để chi tiêu mà không nghĩ đến hậu quả về trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải và mông muốn Tòa án tạo cho bị cáo một cơ hội để làm lại cuộc đời; bị hại Trần Thị N (mẹ của bị cáo) cũng tha thiết đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Ngoài ra, tại giai đoạn phúc thẩm bà Trần Thị N cũng xuất trình cho Tòa án đơn trình bày quá trình sinh sống tại địa phương, ngoài lần phạm tội này thì bị cáo T luôn ngoan ngoãn, chăm học, không gây mất đoàn kết với ai và chưa hề có vi phạm gì (có xác nhận của chính quyền địa phương). Vì vậy, cần áp dụng chính

sách khoan hồng của pháp luật, chấp nhận kháng cáo của bị cáo để sửa bản án sơ thẩm, chuyển cho bị cáo Phạm Minh T được hưởng án treo là thỏa đáng.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo Phạm Minh T kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Minh T, sửa phần hình phạt của Bản án sơ thẩm số:15/2024/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, như sau: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian thử thách của án treo 1à 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 19/7/2024).

Giao bị cáo Phạm Minh T cho Uỷ ban nhân dân xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình của bị cáo Phạm Minh T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo T.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo Phạm Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (19/7/2024).

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiển tra 1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Tòa án, VKSND, CA huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã L, huyện Q;
- Bị cáo Phạm Minh T;
- Lưu VP; HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Hữu Sỹ